TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO YÊN** **TỈNH LÀO CAI** Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST Ngày 28 tháng 03 năm 2022 (V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Bá Đường;

2. Ông Dương Quý Sáng.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Quốc Vương, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2021/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Triệu Ton L - Sinh năm 1991;

Trú tại: Bản B, xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị Xuân - Sinh năm 1998;

Trú tại: Bản CS, xã Kim Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của anh Triệu Ton L có nội dung như sau:

Anh Triệu Ton L và chị Hoàng Thị Xuân đăng ký kết hôn tại UBND xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai vào ngày 11 tháng 10 năm 2016 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh L và chị Xuân chung sống hạnh P được một thời gian ngắn thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh L và chị Xuân bất đồng về quan điểm sống, làm ăn, phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con chung. Vì vậy anh L và chị Xuân thường xuyên cãi, chửi nhau. Sự việc đã được hai bên gia đình nội, ngoại đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh chị không thể khắc phục được. Từ đầu năm 2019, anh chị đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa, nay anh L nhận thấy mục đích của hôn nhân không đạt được nên đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, yêu cầu được ly hôn với chị Xuân.

Về con chung: Anh, chị có 02 con chung: Triệu Trung P – sinh ngày 12/11/2014 và cháu Triệu Trung K – sinh ngày 01/11/2016, sau khi ly hôn anh L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị Xuân phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Hoàng Thị Xuân đã tự khai với nội dung: Chị nhất trí với nội dung đơn khởi kiện của anh L về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn, nay anh L khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị, chị nhất trí ly hôn. Về con chung chị Xuân có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Trung K và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên: Quá trình giải quyết vụ án, các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên Tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình.

Đề nghị áp dụng các Điều 55, khoản 1 điều 56, 81, 82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Ton L và chị Hoàng Thị Xuân.

Về con chung: Giao cháu Triệu Trung P – sinh ngày 12/11/2014 cho anh Triệu Ton L, giao cháu Triệu Trung K – sinh ngày 01/11/2016 cho chị Hoàng Thị Xuân trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Xuân và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết không đề cập giải quyết.

Về án phí nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Triệu Ton L kiện yêu cầu ly hôn với chị Hoàng Thị Xuân, chị Xuân cư trú tại huyện Bảo Yên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bảo Yên được quy định tại các Điều 28; 35 và 39 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh L và chị Xuân đã đăng ký kết hôn tại UBND xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Vì vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh chị không đồng nhất quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau, Tòa án đã tiến hành thu thập được chứng cứ về mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị. Hiện nay anh L và chị Xuân đã sống ly thân, tại phiên tòa anh L và chị Xuân thuận tình ly hôn. Cần công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị là phù hợp.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thu thập được chứng cứ chị Xuân có mức thu nhập từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/01 tháng. Anh L đã cung cấp được chứng cứ anh có mức thu nhập 15.000.000 đồng/01 tháng. Anh chị đều có đủ điền kiện nuôi con. Vì vậy cần giao cháu Triệu Trung P – sinh ngày 12/11/2014 cho anh Triệu Ton L, giao cháu Triệu Trung K – sinh ngày 01/11/2016 cho chị Hoàng Thị Xuân trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 55, khoản 1 Điều 56 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí của Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Ton L và chị Hoàng Thị Xuân.

2. Về con chung:

Giao cháu Triệu Trung P – Sinh ngày 12/11/2014 cho anh Triệu Ton L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Giao cháu Triệu Trung K – Sinh ngày 01/11/2016 cho chị Hoàng Thị Xuân trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh L và chị Xuân có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Triệu Ton L phải chịu tiền án phí ly hôn 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0003398

ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Anh L đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện (2);
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã BH;
- Lưu: Hsơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Quang Đại